

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH LONG AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 64/2020/HSPT

Ngày: 19-6-2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH LONG AN

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Dương Ngọc Thành

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Thiện Tâm

Bà Huỳnh Thị Phụng

- Thư ký Tòa án: Ông Nguyễn Thanh Mai – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Long An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Long An tham gia phiên tòa:
Ông Lê Ái Dân - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 6 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Long An xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 79/2020/TLPT-HS ngày 21 tháng 4 năm 2020 đối với bị cáo Châu Ngọc V và đồng phạm do có kháng cáo của các bị cáo Châu Ngọc V, Lê Quốc A, Phạm Tấn D đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 02/2020/HS-ST Ngày 28-02-2020 của Tòa án nhân dân thị xã Kiến Tường, tỉnh Long An.

- Bị cáo kháng cáo:

1. Châu Ngọc V, sinh ngày 05 tháng 02 năm 1998 tại huyện Mộc Hóa, tỉnh Long An; Nơi cư trú: Khu phố 2, Phường 3, thị xã Kiến Tường, tỉnh Long An; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ học vấn: 8/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Châu Ngọc Ân, sinh năm 1966 và bà Nguyễn Thị Ngọc Phụng, sinh năm 1975; Bị cáo chưa có vợ; Tiền án: Không, Tiền sự: Không. Nhân thân: Ngày 17/10/2016, Công an thị xã Kiến Tường, tỉnh Long An xử phạt vi phạm hành chính với số tiền 2.500.000 đồng về hành vi xâm hại hoặc thuê người khác xâm hại đến sức khỏe người khác (Quyết định số: 235/QĐ-XPVPHC), đã chấp hành xong ngày 17/12/2019; Bị cáo tại ngoại có mặt tại phiên tòa.

2. Lê Quốc A (tên gọi khác: T), sinh ngày 26 tháng 6 năm 2001 tại huyện Mộc Hóa, tỉnh Long An; Nơi cư trú: Ấp B, xã T, thị xã Kiến Tường, tỉnh Long An; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ học vấn: 8/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Lê Văn T, sinh năm 1978 và bà Đặng Thị B, sinh năm 1983; Bị cáo chưa có vợ; Tiền án, tiền sự:

Không; Bị cáo tại ngoại có mặt tại phiên tòa.

3. Phạm Tấn D (tên gọi khác: D), sinh ngày 02 tháng 4 năm 1999 tại huyện Mộc Hóa, tỉnh Long An; Nơi cư trú: Ấp B, xã T, thị xã K, tỉnh Long An; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ học vấn: 8/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông P, sinh năm 1975 và bà Phan Thị D, sinh năm 1978; Bị cáo chưa có vợ; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo tại ngoại có mặt tại phiên tòa.

Những người tham gia tố tụng khác không có kháng cáo hoặc liên quan đến kháng cáo, kháng nghị, không triệu tập:

- Bị hại: Tiền A2, sinh năm: 1981; Địa chỉ: Ấp 2, xã T, thị xã K, tỉnh Long An.

- Người làm chứng:

1. Ông Võ Công H, sinh năm: 1997; Địa chỉ: Ấp B, xã T, thị xã K, tỉnh Long An.

2. Ông Nguyễn Thanh T, sinh năm: 1999; Địa chỉ: Ấp T, xã Bình Hiệp, thị xã K, tỉnh Long An.

3. Bà Phạm Thị Tường V, sinh năm: 2003; Địa chỉ: Ấp 2, xã T, thị xã K, tỉnh Long An.

4. Bà Trần Thị L, sinh năm: 1978; Địa chỉ: Ấp 2, xã T, thị xã K, tỉnh Long An.

5. Ông Kim Huỳnh Công T, sinh năm: 1984; Địa chỉ: Khu phố 4, Phường 2, thị xã K, tỉnh Long An.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào tối ngày 12/9/2019, tại nhà bà Trần Kim L, sinh năm: 1978, hộ khẩu thường trú: Ấp 2, xã T, thị xã K, tỉnh Long An tổ chức tiệc có dàn nhạc phục vụ văn nghệ. Tại đây, có những người tham gia tiệc gồm: Lê Quốc A, sinh năm: 26/6/2001 (là người chỉnh nhạc); Phạm Tấn D, sinh năm: 02/4/1999, cùng hộ khẩu thường trú: ấp B, xã T, thị xã K, tỉnh Long An; Châu Ngọc V, sinh năm: 05/02/1998, hộ khẩu thường trú: khu phố 2, Phường 3, thị xã K, tỉnh Long An và 01 số người khác. Khoảng 22 giờ 30 cùng ngày, Tiền A2, sinh năm: 1981, hộ khẩu thường trú: Ấp 2, xã T, thị xã K, tỉnh Long An nhà kế bên nhà bà L, do nhìn thấy Phạm Thị Hồng M, sinh năm: 1985 (là vợ cũ của A2) ôm Lê Quốc A nên A2 ghen tức. A2 lợi dụng lúc A đi vệ sinh A2 dùng tay đánh vào gáy của An. Sau đó, A nói cho V và D nghe việc ông A2 đánh A. Cả 03 đi tìm Tiền A2 đánh nhưng A2 chạy về nhà cách khoảng 10m, nhóm của A đuổi theo thì thấy A2 cầm dao nên quay lại nhà bà L. Tại đây, do sợ Tiền A2 chặn đường đánh nên V điện thoại cho Võ Công Hậu, sinh năm: 1997, hộ khẩu thường trú: ấp Bắc Chan 1, xã Tuyên Thạnh, thị xã Kiến Tường, tỉnh Long An là bạn của V vào

rước nhóm của V về. Khoảng 23 giờ cùng ngày, V rủ D và A qua nhà tìm Tiến A2 để hỏi lý do vì sao đánh A, D và A đồng ý. V đi trước cầm 01 cái nón bảo hiểm, D nhặt 01 khúc gỗ vuông dài khoảng 01 mét trên đường qua nhà A2, còn A đi cuối cùng. Khi qua tới nhà A2, nhà A khóa cửa, nhóm của A kêu A2 nói chuyện nhưng A2 không ra nên V dùng nón bảo hiểm đập 04-05 cái vào hai cánh cửa chính bên phải làm bể kính. D cầm khúc cây đập liên tiếp 03-04 cái vào hai cánh cửa chính bên trái làm bể kính. A nhặt 02 cục gạch trước nhà A2 ném vào khu nhà bếp 01 cục trúng vào xe mô tô biển số 62U1-071.99 của A2 và 01 cục không xác định được trúng vào đâu. Sau đó, A đi lên hiên nhà nhặt khúc cây của D quăng gần đó và dùng khúc cây đập 01 cái vào đầu xe và 01 cái vào đuôi xe của A2. Lúc này, A nhìn thấy 01 con dao nằm dưới đất trước nhà bếp nên nhặt lấy và tiếp tục dùng dao chém vào yên xe, A tiếp tục cầm dao đi ra phía trước nhà chém vào cặp loa và 02 cái nón bảo hiểm của A2. Sau đó, cả nhóm ra về và gặp Võ Công H cùng với Nguyễn Thanh T, sinh năm: 1999, hộ khẩu thường trú: ấp O, xã B, thị xã K, tỉnh Long An ở trên bờ đê trước nhà ông A2 nên cả nhóm cùng nhau ra về.

Tang vật, đồ vật đã thu giữ gồm: 02 cái loa thùng màu đen kích thước (0.5 x 0.26 x 0.25)m; 01 mũ bảo hiểm màu trắng; 02 cục gạch thước (0.18 x 0.08 x 0.08)m; 01 đoạn cây gỗ vuông kích thước (1.2 x 0.06 x 0.04)m; 01 xe mô tô hiệu Winner biển số 62U1-071.99; 01 con dao bằng kim loại màu đen kích thước 42cm, nơi rộng nhất 07cm, lưỡi dao dài 25cm, cán dao dài 17cm bên ngoài có gắn ống nhựa dài 12cm.

Tang vật không thu giữ được: 01 nón bảo hiểm màu xanh Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Kiến Tường đã truy tìm vật chứng nhưng không có kết quả.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 26/KL-HĐ-ĐGTS ngày 17/9/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thị xã Kiến Tường kết luận: Xe mô tô hiệu Honda Winner, BKS 62U1-071.99 hư hỏng bộ phận (bể mặt nạ trước, bể đèn xi nhan sau bên phải, bể ốp bửng sau yên phải, 02 dấu hằn mé quai yên sau) có giá trị 5.000.000 đồng; 04 tấm kính cửa nhà trước loại kính hoa văn có giá trị 660.000 đồng; 02 thùng loa không hiệu có giá trị 500.000 đồng và 02 nón bảo hiểm có giá trị 50.000 đồng. Tổng giá trị tài sản trên là 6.210.000 đồng.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm 02/2020/HS-ST Ngày 28-02-2020 của Toà án nhân dân thị xã Kiến Tường, tỉnh Long An đã xử:

Tuyên bố: Các bị cáo Châu Ngọc V; Lê Quốc A (tên gọi khác: Toàn) và Phạm Tấn D (tên gọi khác: D) đã phạm tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản”.

Căn cứ khoản 1 Điều 178; điểm b, h, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 38; Điều 50; Điều 58 của Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 xử phạt các bị cáo như sau:

Xử phạt bị cáo Châu Ngọc V 09 (chín) tháng tù về tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản”.

Xử phạt bị cáo Lê Quốc A 06 (sáu) tháng tù về tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản”.

Xử phạt bị cáo Phạm Tấn D 06 (sáu) tháng tù về tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản”.

Thời gian thi hành án phạt tù của các bị cáo Châu Ngọc V; Lê Quốc A và Phạm Tấn D được tính từ ngày bắt để thi hành án.

Bản án sơ thẩm còn tuyên về phần xử lý vật chứng, án phí, quyền và thời hạn kháng cáo đối với những người tham gia tố tụng.

Ngày 28/02/2020, các bị cáo Châu Ngọc V, Lê Quốc A, Phạm Tấn D kháng cáo xin hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm, các bị cáo Châu Ngọc V, Lê Quốc A, Phạm Tấn D thừa nhận đã thực hiện hành vi đúng như bản án sơ thẩm đã xử, các bị cáo xác định bị Tòa án cấp sơ thẩm xét xử về tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản” là đúng, không oan. Các bị cáo kháng cáo xin hưởng án treo.

Riêng bị cáo Lê Quốc A có cung cấp gia đình bị cáo có công cách mạng ông, bà nội được nhà nước tặng thưởng huân chương kháng chiến hạng nhì, gia đình khó khăn có xác nhận của chính quyền địa phương.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Long An phát biểu quan điểm có nội dung:

Về tố tụng: Các bị cáo Châu Ngọc V, Lê Quốc A, Phạm Tấn D kháng cáo trong thời hạn theo quy định của pháp luật nên Tòa án nhân dân tỉnh Long An thụ lý vụ án giải quyết theo thủ tục phúc thẩm là có căn cứ.

Về nội dung: Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phúc thẩm thống nhất với lời khai tại phiên tòa sơ thẩm phù hợp với các chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã đủ cơ sở kết luận các bị cáo phạm tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 178 Bộ luật hình sự nên Tòa án sơ thẩm xét xử đối với các bị cáo về tội danh và điều luật này là đúng, không oan. Khi quyết định hình phạt Tòa án cấp sơ thẩm đã áp dụng các tình tiết giảm nhẹ như bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả; phạm tội gây thiệt hại không lớn; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, người bị hại có đơn xin giảm nhẹ được quy định tại điểm b, h, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Châu Ngọc V 09 (chín) tháng tù, Lê Quốc A 06 (sáu) tháng tù, Phạm Tấn D 06 (sáu) tháng tù là tương xứng với hành vi phạm tội mà các bị cáo gây ra. Các bị cáo kháng cáo xin hưởng án treo.

Bị cáo A có cung cấp tình tiết giảm nhẹ mới như gia đình bị cáo có công cách mạng bà nội được nhà nước tặng thưởng huân chương kháng chiến hạng nhì, gia đình khó khăn đây là tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự nên xem xét chấp nhận.

Bị cáo V và bị cáo D không cung cấp tình tiết giảm nhẹ nào mới ngoài tình tiết giảm nhẹ mà cấp sơ thẩm áp dụng nên không chấp nhận.

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a, b khoản 1 Điều 355, Điều 356, Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Châu Ngọc V và bị cáo Phạm Tấn D, giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm số 02/2020/HS-ST Ngày 28-02-2020 của Tòa án nhân dân thị xã Kiến Tường, tỉnh Long An đối với bị cáo V và bị cáo D. Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Lê Quốc A, sửa bản án hình sự sơ thẩm số 02/2020/HS-ST Ngày 28-02-2020 của Tòa án nhân dân thị xã Kiến Tường, tỉnh Long An cho bị cáo A được hưởng án treo.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Các bị cáo Châu Ngọc V, Lê Quốc A, Phạm Tấn D kháng cáo trong thời hạn theo quy định của pháp luật nên Tòa án nhân dân tỉnh Long An thụ lý vụ án giải quyết theo thủ tục phúc thẩm là có căn cứ.

[2] Về nội dung: Do có mâu thuẫn giữa bị cáo Lê Quốc A với bị hại Tiến A2 nên bị cáo Lê Quốc A dùng 02 cục gạch, 01 khúc cây và 01 con dao, bị cáo Phạm Tấn D dùng 01 khúc cây, bị cáo Châu Ngọc V đã dùng nón bảo hiểm đập phá làm hư hỏng bộ phận xe mô tô hiệu Honda Winner, BKS 62U1-071.99, 04 tấm kính cửa nhà trước, 02 thùng loa và 02 nón bảo hiểm của bị hại Tiến A2. Tổng giá trị tài sản bị thiệt hại là 6.210.000 đồng.

Hành vi của các bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 178 Bộ luật hình sự. Tòa án cấp sơ thẩm xét xử các bị cáo theo quy định tại khoản 1 Điều 178 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật, không oan.

[3] Xét kháng cáo của các bị cáo xin hưởng án treo:

Khi xét xử Tòa án cấp sơ thẩm đã áp dụng các tình tiết giảm nhẹ cho các bị cáo như bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả; phạm tội gây thiệt hại không lớn; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, người bị hại có đơn xin giảm nhẹ được quy định tại điểm b, h, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Tuyên phạt bị cáo Châu Ngọc V 09 (chín) tháng tù, Lê Quốc A 06 (sáu) tháng tù, Phạm Tấn D 06 (sáu) tháng tù là tương xứng với hành vi bị cáo gây ra.

Các bị cáo kháng cáo có cung cấp tình tiết giảm nhẹ như người bị hại Tiến A2 có đơn xin bãi nại cho các bị cáo tình tiết giảm nhẹ trên Tòa án cấp sơ thẩm đã áp dụng; bị cáo Lê Quốc A có cung cấp ông, bà nội là ông Lê Văn Thông và bà Trần Thị Ái được Nhà nước tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng nhì, gia đình thuộc hộ cận nghèo có xác nhận của chính quyền địa phương đây là tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự mà cấp sơ thẩm chưa áp dụng nên xem xét cho bị cáo A.

Xét thấy giữa bị cáo Châu Ngọc V và bị cáo Phan Tấn D với bị hại Tiến A2 không có mâu thuẫn gì mà các bị cáo đến nhà ông Tiến A2 đập phá làm hư hỏng tài sản tổng thiệt hại là 6.210.000đ, hành vi của các bị cáo Châu Ngọc V và Phạm Tấn D mang tính chất côn đồ là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm d khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự mà cấp sơ thẩm không áp dụng. Tuy không có kháng cáo, kháng nghị tăng nặng hình phạt nhưng xét mức án mà cấp sơ thẩm áp dụng cho hai bị cáo là tương xứng với hành vi phạm tội của hai bị cáo, hơn nữa bị cáo V có nhân thân xấu do đó không đủ điều kiện cho bị cáo Châu Ngọc V và bị cáo Phạm Tấn D được hưởng án treo. Do đó áp dụng điểm a, khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Châu Ngọc V và bị cáo Phạm Tấn D giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm số 02/2020/HS-ST Ngày 28-02-2020 của Toà án nhân dân thị xã Kiến Tường, tỉnh Long An về hình phạt đối với bị cáo Châu Ngọc V và bị cáo Phạm Tấn D như đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa.

Đối với bị cáo Lê Quốc A đã bị Tiến A2 đánh có nói lại cho bị cáo V và bị cáo D nghe, V rủ A qua nhà A2 thì A đồng ý đến nhà A2 cùng đập phá tài sản ông A2. Tuy nhiên xét thấy bị cáo A có nhiều tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm b, h, i, s khoản 1, khoản 2 có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, có nơi cư trú rõ ràng. Xét thấy không cần bắt bị cáo chấp hành hình phạt tù, bị cáo cũng có khả năng tự cải tạo và việc cho bị cáo được hưởng án treo không gây nguy hiểm cho xã hội, không ảnh hưởng đến an ninh trật tự an toàn xã hội. Do đó áp dụng điểm b khoản 1 Điều 355, Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự chấp nhận kháng cáo của bị cáo Lê Quốc A. Sửa bản án hình sự sơ thẩm số 02/2020/HS-ST Ngày 28-02-2020 của Toà án nhân dân thị xã Kiến Tường, tỉnh Long An cho bị cáo Lê Quốc A được hưởng án treo như đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa.

[4] Về án phí: Bị cáo Châu Ngọc V, bị cáo Phạm Tấn D phải chịu án phí hình sự phúc thẩm do kháng cáo không được chấp nhận.

Bị cáo Lê Quốc A không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm do kháng cáo được chấp nhận.

Các khoản khác của án sơ thẩm không kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm có hiệu lực pháp luật thi hành kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm a, điểm b khoản 1 Điều 355, Điều 356, điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Châu Ngọc V và bị cáo Phạm Tấn D giữ nguyên bản án Hình sự sơ thẩm số 02/2020/HS-ST Ngày 28-02-2020 của Toà án nhân dân thị xã Kiến Tường, tỉnh Long An về hình phạt đối với bị cáo Châu Ngọc V và bị cáo Phạm Tấn D.

Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Lê Quốc A sửa bản án Hình sự sơ thẩm số 02/2020/HS-ST Ngày 28-02-2020 của Tòa án nhân dân thị xã Kiến Tường, tỉnh Long An về hình phạt đối với các bị cáo Lê Quốc A.

2. Tuyên bố các bị cáo: Châu Ngọc V, Lê Quốc A, Phạm Tấn D phạm tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản”

Căn cứ khoản 1 Điều 178; điểm b, h, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm d khoản 1 Điều 52; Điều 17; Điều 38; Điều 50; Điều 58 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017;

- Xử phạt bị cáo Châu Ngọc V **09 (chín) tháng** tù. Thời gian tù tính từ ngày bị cáo thi hành án.

- Xử phạt bị cáo Phạm Tấn D **06 (sáu) tháng** tù. Thời gian tù tính từ ngày bị cáo thi hành án.

Căn cứ khoản 1 Điều 178; điểm b, h, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 38; Điều 50; Điều 58, Điều 65 của Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Lê Quốc A **06 (sáu) tháng** tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 01 (một) năm được tính từ ngày tuyên án ngày 19/6/2020.

Giao bị cáo Lê Quốc A về cho Ủy ban nhân dân xã T, thị xã K, tỉnh Long An theo dõi, giám sát việc bị cáo chấp hành hình phạt án treo.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 Bộ luật hình sự.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật thi hành án hình sự.

3. Về án phí: Áp dụng Điều 135, 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

- Bị cáo Châu Ngọc V và bị cáo Phạm Tấn D mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự phúc thẩm.

- Bị cáo Lê Quốc A không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

4. Các khoản khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TANDCC tại TP.HCM (1);
- VKSNDCC tại TP.HCM (1);
- VKSND tỉnh Long An (1);
- STP tỉnh Long An (1);
- TAND huyện (2);
- VKSND huyện (1);
- Chi cục THADS huyện (1);
- Bị cáo (1);
- Lưu HS, AV.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Dương Ngọc Thành